

Phẩm 23: GIAO PHÓ KÝ THÁC

Thiện Hiện, nếu các Bồ-tát nghe thuyết nghĩa thú của Bát-nhã ba-la-mật-đa, rất tin hiểu, không nghi, không ngờ, chẳng mê mờ, chẳng hoang mang, chỉ nghĩ: “Lý thú như Phật đã dạy tất nhiên, nhất định là không điên đảo. Các Bồ-tát này quyết định sẽ ở chỗ Phật Bất Động và chỗ các Đại Bồ-tát để được nghe tất cả Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với nghĩa thú sâu xa mà phát sinh tin hiểu; tin hiểu rồi siêng năng tu phạm hạnh, thì sẽ được an trụ địa vị không thoái chuyển; an trụ địa vị này rồi, sẽ mau chứng Bồ-đề.”

Thiện Hiện nên biết, nếu các Bồ-tát chỉ nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa còn được vô biên công đức, lợi ích thù thắng, huống chi chỉ hết lòng tin hiểu, y như lời dạy tu hành, các Bồ-tát này gần sẽ trí Nhất thiết, an trụ chân như, mau chứng Bồ-đề, tuyên thuyết pháp yếu.

Thiện Hiện bạch Phật:

–Pháp lìa chân như không thể riêng nắm bắt, thì nói pháp nào gần trí Nhất thiết, an trụ chân như, người nào chứng Bồ-đề, người nào thuyết pháp yếu?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy! Pháp lìa chân như, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, thì nói những pháp nào gần trí Nhất thiết, có thể an trụ chân như, mau chứng Bồ-đề, tuyên thuyết pháp yếu! Tự tánh chân như còn chẳng thể đắc, làm gì có pháp khác có thể tạo tác. Nhưng vì thuận theo thế tục nên nói như thế.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế lý thú sâu xa, rất khó tin hiểu. Nếu các Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tuy biết các pháp đều chẳng thể đắc, nhưng vẫn cầu quả vị Giác ngộ cao tột, vẫn muốn tuyên thuyết pháp yếu cho hữu tình nên việc làm đó rất khó. Các chúng Bồ-tát nghe nói lời này tâm chẳng chìm đắm, không nghi, không ngờ, chẳng mê mờ, cũng chẳng hoang mang, việc như thế rất là hy hữu.

Thiện Hiện bảo Thiên đế Thích:

–Như lời ông nói, các chúng Bồ-tát nghe nói lời này tâm chẳng chìm đắm, không nghi, không ngờ, chẳng mê mờ, cũng chẳng hoang mang, thì việc như thế rất là hy hữu sao!

Này Kiều-thi-ca, các chúng Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, quán các pháp đều không, hoàn toàn không sở hữu, thì ai chìm, ai đắm, ai nghi, ai ngờ, ai mê mờ, ai hoang mang? Thế nên việc này chưa phải là hy hữu, nhưng vì hữu tình ngu si điên đảo, chẳng thể thông đạt các pháp đều là không, nên cầu Bồ-đề; muốn tuyên thuyết phương tiện thiện xảo cho họ thì chẳng phải là việc khó.

Thiên đế Thích thưa:

–Tôn giả Thiện Hiện, những điều Ngài nói ra đều y vào không, thế nên những điều nói ra thường không ngăn ngại. Như có người đem mũi tên giữa mặt bắn lên hư không, hoặc gần hoặc xa đều không ngăn ngại.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Những gì con và Tôn giả Thiện Hiện đã luận bàn là thuận thật ngữ, pháp ngữ của Như Lai. Ngay nơi pháp tùy pháp là nói đã đúng chưa?

Khi ấy, Thế Tôn bảo Thiên đế Thích:

–Những sự luận bàn của ông và Thiện Hiện đều thuận thật ngữ, pháp ngữ của Như Lai. Ngay nơi pháp tùy pháp là luận bàn đúng. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Cụ thọ Thiện

Hiện có biện tài, mới trình bày được rằng không có gì là chẳng nương không. Vì sao? Vì Cụ thọ Thiện Hiện quán sát thấy tất cả pháp đều hoàn toàn không. Bát-nhã ba-la-mật-đa còn chẳng đắc, hướng là có người hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Quả vị Giác ngộ cao tột còn chẳng đắc, hướng là có người chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Trí Nhất thiết trí còn chẳng đắc, hướng là có người chứng đắc trí Nhất thiết trí. Chân như còn chẳng đắc, hướng là có người chứng đắc chân như, thành Như Lai. Tánh vô sinh còn chẳng đắc, hướng là có người chứng đắc tánh vô sinh. Bồ-tát còn chẳng đắc, hướng là có người chứng đắc Bồ-đề, Phật. Mười lực, bốn điều không sợ còn chẳng đắc, hướng là có người thành tựu mười lực, bốn điều không sợ. Pháp còn chẳng đắc, hướng là có người thuyết pháp!

Kiều-thi-ca, Cụ thọ Thiện Hiện đối với tất cả pháp trụ, trụ xa lìa, trụ vô sở đắc. So với hạnh trụ vi diệu của các chúng Bồ-tát đã trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa thì chẳng bằng một phần trăm, chẳng bằng một phần ngàn, cho đến cũng chẳng bằng một phần nhỏ nhất.

Kiều-thi-ca, sự an trụ hạnh trụ vi diệu Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Bồ-tát, trừ sự an trụ của Như Lai; thì so với các trụ của các Bồ-tát và các Thanh văn, Độc giác khác là cao tột, là hơn hết, là tôn quý, là cao cả, là tốt đẹp, là nhiệm mầu, là trên hết, là không gì hơn. Vì thế nên, này Kiều-thi-ca, muốn là cao tột, là hơn hết, là tôn quý, là cao cả, là tốt đẹp, là nhiệm mầu, là trên hết, là không gì hơn trong tất cả chúng hữu tình thì phải trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lúc bấy giờ, trong chúng có vô lượng, vô số trời Ba mươi ba nghe pháp, hoan hỷ, đều đem hương hoa tốt đẹp nhất của trời dâng lên Thế Tôn và các Bồ-tát. Sáu trăm Bí-sô đều từ chỗ ngồi đồng loạt đứng dậy, gối phải quỳ sát đất, chấp tay hướng về Phật; nhờ thần lực của Phật, nên trong lòng bàn tay của mỗi vị, tự nhiên đầy dẫy hương hoa vi diệu. Chúng Bí-sô này vui mừng hơn hở, đều đem hương hoa này dâng cúng Phật. Rải cúng hoa xong, đồng phát nguyện:

–Chúng con nhờ năng lực căn lành thù thắng này, nguyện thường an trụ hạnh trụ vi diệu của Bát-nhã ba-la-mật-đa, mau thẳng đến quả vị Giác ngộ cao tột.

Khi ấy, Thế Tôn mỉm cười, như thường pháp của chư Phật, từ nơi mặt phóng ra các thứ hào quang xanh, vàng, đỏ, trắng, hồng, tía, bích lục, màu kim cang, pha lê chiếu khắp vô biên quốc độ của chư Phật, trên đến Phạm Thế, dưới thấu phong luân và dần dần trở lại, xoay quanh bên phải Phật ba vòng, rồi nhập vào nơi đỉnh đầu.

A-nan-đà từ tòa đứng dậy lễ Phật, chấp tay bạch:

–Kính bạch Thế Tôn, do nhân nào, duyên nào mà Ngài hiện mỉm cười như thế?

Phật bảo A-nan-đà:

–Các Bí-sô này trong kiếp Tinh dụ ở đời vị lai đều được thành Phật, đồng danh hiệu là Tán Hoa, đầy đủ mười hiệu. Số Thanh văn Tăng tất cả đều bằng nhau, tuổi thọ của Phật cùng đồng hai mươi ngàn kiếp, dù ở chỗ nào trời đều mưa hoa năm sắc; do nhân duyên này nên Ta mỉm cười. Nếu các Bồ-tát muốn được an trụ Tối thắng trụ, thì phải trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu các Bồ-tát muốn được an trụ Như Lai trụ, thì phải trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Khánh Hỷ nên biết, nếu các Bồ-tát tinh tấn tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa được rốt ráo, thì các Bồ-tát ấy đời trước, hoặc từ trong loài người sinh trở lại nơi này, hoặc từ trên trời Đổ-sử-đa sinh lại nhân gian. Vì sao? Vì hai chỗ này để hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng có chỗ nào khác vậy.

Khánh Hỷ nên biết, Như Lai hiện thấy, nếu các Bồ-tát siêng năng tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, không đoái hoài đến thân mạng, tài sản, nhất định được sự không thoái chuyển nơi quả vị Giác ngộ cao tột.

Khánh Hỷ, nếu các Bồ-tát lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, rồi chỉ dạy, khuyến khích, dắt dìu, khen ngợi, chúc mừng thiện nam trụ Bồ-tát thừa... thì các Bồ-tát ấy, quá khứ đã từng ở chỗ vô lượng chư Phật trồng các căn lành, chứ chẳng phải chỉ ở chỗ Thanh văn, Độc giác...

Khánh Hỷ, nếu các Bồ-tát tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng kinh, chẳng sợ, thọ trì đọc tụng, buộc niệm tư duy, hoặc pháp, hoặc nghĩa, hoặc văn, hoặc ý... đều thông suốt hoàn toàn, tùy theo đó mà tu hành; thì các Bồ-tát ấy tức là đang thấy chúng ta, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Khánh Hỷ, nếu các Bồ-tát, nghe thuyết về nghĩa thú Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, mà hết lòng tin hiểu, chẳng hủy báng, chẳng ngăn cản, phá hoại; thì các Bồ-tát ấy đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, đã ở chỗ chư Phật trồng nhiều căn lành, cũng đã được vô lượng bạn lành thủ hộ.

Khánh Hỷ, nếu các hữu tình có thể trồng các căn lành nơi ruộng phước tối thắng của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, nhất định sẽ đắc hoặc quả Thanh văn, hoặc quả Độc giác, hoặc quả Như Lai, nhưng muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột, thì cần phải thông suốt hoàn toàn nghĩa thú sâu xa của Bát-nhã ba-la-mật-đa, khéo vượt qua những ngăn ngại, tinh tấn tu hành các hạnh Bồ-tát, làm cho thật viên mãn.

Thế nên Khánh Hỷ, Ta đem kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa phó chúc cho ông, ông nên chính mình thọ trì, đọc tụng cho thông suốt, chớ để quên mất.

Khánh Hỷ nên biết, trừ kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này ra, thọ trì các pháp khác mà Ta đã thuyết, giả sử có quên mất, tội đó còn nhẹ, nhưng nếu đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không thọ trì đúng, cho đến nếu quên mất chỉ một câu, thì tội đó rất nặng.

Khánh Hỷ nên biết, nếu đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thậm chí nếu có thể thọ trì đúng một câu chẳng quên mất thì cũng đạt được phước đến vô lượng. Còn nếu đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng thọ trì đúng, thậm chí quên mất, dù chỉ một câu, thì mắc tội rất nặng, đồng với lượng phước như trước.

Thế nên Khánh Hỷ, Ta đem kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, ân cần phó chúc cho ông, ông nên chính mình thọ trì, đọc tụng cho thông suốt, như lý tư duy, giảng thuyết, phân biệt chỉ dạy cho khắp tất cả; làm cho người thọ trì hiểu rõ rỏ ráo văn nghĩa, ý, thú. Vì sao? Vì nếu các Bồ-tát đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thọ trì, đọc tụng. Thông suốt rỏ ráo, như lý tư duy và giảng thuyết, phân biệt chỉ dạy rộng rãi cho mọi người, làm cho họ dễ hiểu, thì các Bồ-tát này chính là người thọ trì tạng pháp sâu xa của chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại và tuyên thuyết chỉ dạy rộng rãi cho các hữu tình.

Khánh Hỷ nên biết, nếu có các loài hữu tình phát tâm ân cần thanh tịnh, đang ở chỗ ta, muốn đem các thứ đồ cúng dường tốt đẹp nhất để, cung kính cúng dường không mỗi một cho Ta, nên cúng dường đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa, cụ thể là: Chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu hành, như lý tư duy, phân biệt giảng thuyết rộng rãi cho hữu tình; hoặc lại biên chép, rồi trang nghiêm đẹp đẽ bằng các thứ, cung kính cúng dường chẳng chút rời bỏ.

Khánh Hỷ nên biết, nếu các Bồ-tát cung kính cúng dường, tôn trọng, ngợi khen

Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chính là hiện tiền cung kính cúng dường tôn trọng, ngợi khen Ta và chư Phật mười phương ba đời.

Khánh Hỷ nên biết, nếu các Bồ-tát nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, rồi phát tâm ân cần thanh tịnh, cung kính, yêu mến, chính là phát tâm ân cần thanh tịnh, cung kính, yêu mến quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại.

Khánh Hỷ, nếu ông yêu mến Ta, chẳng rời xa Ta, cũng nên yêu mến, chẳng rời xa kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thậm chí một câu cũng đừng để quên mất.

Khánh Hỷ, Ta nói nhân duyên phó chúc kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, dù trải qua một kiếp cho đến trải qua đại kiếp số nhiều như cát sông Hằng cũng chẳng thể hết. Nói tóm lại, như Ta đã là Đại sư của các ông thì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nên biết cũng là Đại sư của các ông. Như chư Phật ba đời là Đại sư Vô thượng của chúng Trời, Người, A-tố-lạc... thì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nên biết, cũng là Đại sư Vô thượng của Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian. Các ông, Trời, Người, A-tố-lạc... kính trọng Ta thì cũng nên kính trọng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thế nên Khánh Hỷ, Ta dùng vô lượng phương tiện thiện xảo, phó chúc kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho ông, ông nên thọ trì, đừng để quên mất. Ta nay đem Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này trước vô lượng đại chúng chúng Trời, Người, A-tố-lạc... phó chúc cho ông, ông nên chính mình thọ trì, đừng để quên mất.

Khánh Hỷ, nay Ta chân thật bảo ông: Có các thiện nam với lòng tin thanh tịnh, nếu muốn chẳng rời bỏ Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo, chư Phật ba đời; thì nhất định chẳng nên rời bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Như thế gọi là pháp của chư Phật chúng Ta dạy bảo, trao truyền cho các đệ tử vậy.

Khánh Hỷ nên biết, nếu có người nào ưa thích lắng nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa, rồi thọ trì, đọc tụng thông suốt hoàn toàn, như lý tư duy, biên chép, giảng thuyết, thì mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật đều nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa mà phát sinh.

Thế nên, này Khánh Hỷ, nếu các Bồ-tát muốn đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì nên siêng năng tinh tấn tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là mẹ của các Đại Bồ-tát, có thể làm cho các Bồ-tát mau chứng Bồ-đề.

Khánh Hỷ nên biết, nếu khi pháp của các Bồ-tát sắp diệt; thì nên hộ trì Bát-nhã ba-la-mật-đa, tức là hộ trì trí Nhất thiết trí của chư Phật ba đời, cũng là hộ trì tạng pháp vô thượng của chư Phật ba đời.

Khánh Hỷ nên biết, nếu các Bồ-tát siêng năng tu học sáu pháp Ba-la-mật-đa thì mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Thế nên, này Khánh Hỷ, Ta đem sáu pháp Ba-la-mật-đa phó chúc cho ông, ông nên chính mình thọ trì, đừng để quên mất. Vì sao? Vì sáu pháp Ba-la-mật-đa như thế là tạng pháp vô tận của chư Phật ba đời.

Khánh Hỷ nên biết, pháp yếu mà chư Phật Thế Tôn mười phương ba đời đã giảng thuyết, đều là lưu xuất từ tạng pháp vô tận của sáu pháp Ba-la-mật-đa. Phật và đệ tử mười phương ba đời, đều nương vào tạng pháp vô tận ấy mà tinh tấn tu học; đã chứng, đang chứng và sẽ chứng quả vị Giác ngộ cao tột; đã nhập, đang nhập và sẽ nhập Vô dư Niết-bàn.

Này Khánh Hỷ, giả sử ông vì các hàng Thanh văn thừa mà nói pháp Thanh văn, do pháp này nên tất cả hữu tình ở thế giới ba lần ngàn đều đắc quả A-la-hán, thì như vậy là chưa vì Ta mà làm việc của đệ tử; đối với việc làm này của ông, Ta chưa thật tùy hỷ.

Nếu ông có thể vì hàng Bồ-tát mà tuyên thuyết một câu pháp tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thì đó mới gọi là vì Ta làm việc làm của đệ tử, Ta đối với việc làm này rất tùy hỷ.

Khánh Hỷ, giả sử tất cả hữu tình ở thế giới ba lần ngàn đồng một lúc chứng đắc quả A-la-hán, sự thành tựu các việc phước nghiệp từ thuộc tính của thí, giới, tu kia, thì theo ý ông thế nào? Có nhiều không?

Khánh Hỷ thưa:

–Kính bạch Thế Tôn, rất nhiều!

Phật bảo Khánh Hỷ:

–Nếu có Thanh văn có thể vì Bồ-tát mà tuyên thuyết pháp tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa, lần lượt trải qua một ngày đêm, thậm chí trải qua khoảng khảy móng tay, thì vị Thanh văn này đạt được lượng phước càng nhiều hơn trước. Vì sao? Vì vị Thanh văn này đạt được lượng phước vượt hơn tất cả các căn lành của Thanh văn, Độc giác.

Khánh Hỷ, nếu có Bồ-tát vì Thanh văn thuyết pháp Thanh văn; giả sử tất cả hữu tình ở thế giới ba lần ngàn, do pháp này đều chứng quả A-la-hán, theo ý ông thế nào? Bồ-tát đó có đạt được phước có nhiều không?

Khánh Hỷ đáp:

–Kính bạch Thế Tôn, rất nhiều!

Phật bảo Khánh Hỷ:

–Nếu có Bồ-tát vì các hữu tình, tuyên thuyết pháp tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa, lần lượt trải qua một ngày đêm, thậm chí chỉ trải qua khoảng khảy móng tay; Bồ-tát đó đã đạt được lượng phước càng nhiều hơn trước. Vì sao? Vì pháp thí tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, vượt hơn tất cả pháp thí tương ứng với Thanh văn, Độc giác và các căn lành của hai thừa kia.

Khánh Hỷ nên biết, nếu các Bồ-tát thành tựu việc nhớ nghĩ căn lành như thế, mà lại thoái lui nơi quả vị Giác ngộ cao tột thì không có lẽ đó.

M